TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 4 - 2021.
V/v Tranh chấp về ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lữ Thành Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thật.

2. Ông Phạm Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thới Phần là Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Võ Huỳnh Anh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 303/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 về "Tranh chấp về ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Anh Trần Điêu Kh, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị H (gọi tắt là chị H) trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2014, tôi và anh Trần Điêu Kh sau thời gian quen nhau được hai bên gia đình tổ chức đám cưới. Đến năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã L, huyện C, tỉnh Long An vào ngày 07/03/2018. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, hai bên không tìm được sự đồng cảm trong cuộc sống, mặc dù đã tìm cách hàn gắn và động viên nhau nhưng không thành. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Chúng tôi đã sống ly thân với nhau từ tháng 3/2018 cho đến nay.

Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh Kh có 01 con chung tên Trần Thị Kim Ng (nữ), sinh ngày 22/9/2018. Cháu Ng hiện đang sống chung với chị H. Khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Ng, chưa yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Điêu Kh đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của chị H và Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Kh để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh Kh cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành ghi lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đối với anh Kh. Tại phiên tòa anh Kh vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Trần Điêu Kh đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Khắc.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H, cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Điều Kh; Tiếp tục giao cháu Trần Thị Kim Ng cho chị H nuôi dưỡng; Anh Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu Ng do chị H chưa yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về án phí buộc chị H phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích và đánh giá về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án, hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Nguyên đơn chị Trần Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bị đơn anh Trần Điêu Kh. Đối chiếu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ pháp luật trong vụ kiện này là "Tranh chấp về ly hôn và nuôi con" được Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[1.2]. Tại phiên tòa, bị đơn Trần Điêu Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Trần Điêu Kh nhưng vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Đối với quan hệ hôn nhân, chị H và anh Kh tự nguyện kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của chị H và anh Kh được xem là hợp pháp. Quá trình chung sống chị H và anh Khắc phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị Hoa cho rằng mâu thuẫn giữa chị và anh Kh không thể hàn gắn, chị H không còn tình cảm đối với anh Kh và không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh Khắc. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa vợ chồng chị H và anh Kh thể hiện vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa và đã ly thân từ tháng 3/2018 cho đến nay, thời gian ly thân kéo dài nhưng anh chị không thể tự hàn gắn. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập chị H và anh Kh nhiều lần để hòa giải, động viên anh chị đoàn tụ nhưng anh Kh vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, căn cứ vào kết quả xác minh tình trạng hôn nhân. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Kh thật sự có mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Từ đó cho thấy, đời sống chung của vợ chồng chị H và anh Kh không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ mà chị H yêu cầu xin ly hôn với anh Kh là phù hợp theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Cho chị H và anh Kh được ly hôn.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh Kh có 01 con chung tên Trần Thị Kim Ng (giới tính: nữ), sinh ngày 22/9/2018. Cháu Ng hiện đang sống chung với chị H, khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi cháu Ng. Xét thấy, từ khi chị H và anh Kh ly thân cho đến nay, cháu Ng sống chung với chị H, được chị H chăm sóc, nuôi dưỡng tốt, mặc khác cháu H có giới tính là nữ. Do đó, để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống và sự phát triển toàn diện của cháu Ng nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Ng cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu Ng do chị H chưa yêu cầu. Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

[2.3]. Về tài sản chung: Chị H khai không có và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về nợ chung: Chị H khai không có và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 273 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 9; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H đối với anh Trần Điêu Kh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Điêu Kh.

2. Về con chung: Nguyên đơn chị Trần Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Thị Kim Ng (giới tính: nữ), sinh ngày 22/9/2018, hiện nay cháu Ng đang

sống chung với chị H. Về cấp dưỡng: Anh Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H chưa yêu cầu. Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Kh không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị H khai không có và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị H khai không có và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trần Thị H phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo lai thu số 0006665 ngày 15/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bán án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lữ Thành Đồng

Nơi nhận
- VKSND huyện Long Mỹ;
- THADS huyện Long Mỹ;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Long Định, H. Cần Đước, tỉnh Long An;
- Các dương sự;
- Lưu hồ sơ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lê Minh Thật **Phạm Ngọc Anh**	**Lữ Thành Đồng**